

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 88/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 22/10/2018

V/v” Tranh chấp ly hôn và
quyền nuôi con”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tuyết Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc Kim
2. Ông Vàng Huy Lập

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương - Là Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 22 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt -
tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: : 570/2018/TLST-
HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2018 về việc “ Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định
đưa vụ án ra xét xử số: 81/2018/QĐST-HNGĐ ngày 11/10/2018 giữa các đương
sự:

Nguyên đơn: Chị Lại Thị Như N, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ 1, thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh Phạm Trương Bình A, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số 32B, đường C, phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Chị N có mặt, anh A vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và quá trình tố tụng Chị Lại Thị Như N trình
bày:* Chị và anh Phạm Trương Bình A đăng ký kết hôn năm 2014 tại UBND xã H,
huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức. Sau khi kết hôn vợ
chồng sống cùng gia đình chị tại: Tổ 1, thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2017 thì vợ chồng thường phát
sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm, anh A không có trách

nhệm với gia đình và còn thừa nhận với chị có quan hệ với người phụ nữ khác ở bên ngoài. Hiện vợ chồng đã sống ly thân được khoảng gần 01 năm, nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị và anh A được ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Phạm Lại Bảo Đ, sinh ngày 30/12/2014 và Phạm Lại Chánh Đ, sinh ngày 18/10/2017. Ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung cho đến khi hai con đủ tuổi thành niên theo quy định của pháp luật, chị không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Theo bản tự khai và đơn xin giải quyết vắng mặt anh Phạm Trương Bình A trình bày: Anh và vợ là Chị Lại Thị Như N đăng ký kết hôn năm 2014 tại UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức. Sau khi kết hôn vợ chồng sống cùng gia đình bên vợ tại: Tổ 1, thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc 3 năm thì vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm, Chị N không có sự tôn trọng chồng và cha mẹ chồng. Hiện vợ chồng đã sống ly thân được khoảng gần 01 năm, nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Phạm Lại Bảo Đ, sinh ngày 30/12/2014 và Phạm Lại Chánh Đ, sinh ngày 18/10/2017. Ly hôn anh đồng ý giao con cho Chị N được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung cho đến khi hai con đủ tuổi thành niên theo quy định của pháp luật, và anh sẽ cấp dưỡng nuôi con tùy vào khả năng thu nhập.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay, Chị N không thay đổi, bổ sung yêu cầu nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Chị Lại Thị Như N, yêu cầu ly hôn và yêu cầu nuôi hai con, nên xác định quan hệ tranh chấp là “Ly hôn và quyền nuôi con” theo qui định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Anh Phạm Trương Bình A có địa chỉ Số 32B, đường Cao Thắng, phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đ theo qui định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Anh Phạm Trương Bình A có yêu cầu xét xử vắng mặt. Vì vậy căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án xét xử vắng mặt.

[3] Xét quan hệ hôn nhân: Chị Lại Thị Như N và anh Phạm Trương Bình A đăng ký kết hôn năm 2014 tại UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, có tổ chức lễ cưới nên quan hệ hôn nhân giữa Lại Thị Như N và anh Phạm Trương Bình A là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống cùng gia đình Chị N gốc tại: Tổ 1, thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình chung sống hạnh phúc được 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không có sự tôn trọng, tin tưởng và trách nhiệm lẫn nhau. Nay Chị Lại Thị Như N và anh Phạm Trương Bình A đều xác định cuộc sống vợ chồng không hòa hợp đã sống ly thân được khoảng 01 năm, tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn và đều yêu cầu giải quyết ly hôn. Với thực trạng của quan hệ hôn nhân trên thể hiện mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng và kéo dài nên căn cứ vào điều 55 luật Hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu của Lại Thị Như N, cho ly hôn giữa Chị Lại Thị Như N và anh Phạm Trương Bình A.

[4] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung tên Phạm Lại Bảo Đ, sinh ngày 30/12/2014 và Phạm Lại Chánh Đ, sinh ngày 18/10/2017. Xét thấy hiện các con đang ở với mẹ và Chị N có nguyện vọng nuôi hai con, anh A cũng đồng ý giao hai con cho Chị N nuôi dưỡng. Vì vậy giao hai con cho Chị Lại Thị Như N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi thành niên là phù hợp với qui định của pháp luật,

[5] Về góp phí tôn nuôi con, Chị Lại Thị Như N không yêu cầu anh Phạm Trương Bình A góp phí tôn nuôi con nên không đề cập.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác định không có

[7] Về án phí: Chị Lại Thị Như N phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Cho ly hôn giữa Chị Lại Thị Như N và anh Phạm Trương Bình A.
2. Về con chung: Giao hai con tên Phạm Lại Bảo Đ, sinh ngày 30/12/2014 và Phạm Lại Chánh Đ, sinh ngày 18/10/2017 cho Chị Lại Thị Như N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi thành niên.

Nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp, không trực tiếp nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Chị Lại Thị Như N phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (Được trừ vào số tiền 300.000đ đã tạm nộp theo biên lai thu số AA/2016/0008447 ngày 27 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Đà Lạt).

4. Về quyền kháng cáo: Chị Lại Thị Như N có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Phạm Trương Bình A có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng;
- Dương sự;
- Lưu AV - HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Đoàn Thị Tuyết Nga